

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 02/2025/HS-PT

Ngày: 08-01-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân

Các Thẩm phán: Ông Trần Bá Nguyên

Ông Ung Quang Định

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Huỳnh Thị Khánh Nhi là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Võ Thị Kiều Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 177/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Ngô Long H do có kháng cáo của bị cáo Ngô Long H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2024/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 177/2024/TLPT-HS ngày 01 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo Ngô Long H do có kháng cáo của bị cáo Ngô Long H đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 59/2024/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định.

- Bị cáo có kháng cáo:

Ngô Long H, sinh ngày 12/4/2000 tại tỉnh Bình Định; Nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Long H1, sinh năm 1970 và bà Huỳnh Thị N, sinh năm 1970; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngô Long H nợ Nguyễn Thành Đ số tiền: 55.900.000 đồng. Vì cần tiền trả nợ cho Đ và mở cửa hàng mua bán điện thoại di động nên Ngô Long H nảy sinh ý định đặt mua Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (gọi tắt là sổ hồng) giả để cầm cố lấy tiền trả nợ và kinh doanh.

Khoảng giữa tháng 6/2023, Ngô Long H mượn điện thoại di động của Trần Hoài N1 sử dụng tài khoản facebook “Trần Hoài N1” tìm kiếm được trang “Dịch vụ làm sổ, làm giấy tờ uy tín” liên hệ đặt làm một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả thì được hướng dẫn kết bạn qua tài khoản zalo “Lê Văn K”. Ngô Long H sử dụng zalo: “Trần Hoài N1” nhắn tin với tài khoản zalo “Lê Văn K” thống nhất làm 01 (một) giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả với giá 7.000.000 đồng và thỏa thuận giao tiền sau khi giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả có thể công chứng được. Ngô Long H nói với Nguyễn Thành Đ có một người nợ tiền cần trừ nợ bằng một lô đất ở phường B nhưng vì Ngô Long H đang bỏ nhà đi không cầm theo giấy tờ tùy thân nên nhờ Nguyễn Thành Đ đứng tên lô đất trên, nếu cầm cố được lô đất này sẽ trả nợ cho Nguyễn Thành Đ. Vì tin tưởng Ngô Long H nên Nguyễn Thành Đ đồng ý.

Ngày 25/6/2023, Ngô Long H yêu cầu Nguyễn Thành Đ cung cấp chứng minh nhân dân để làm thủ tục, Ngô Long H chuyển hình chụp chứng minh nhân dân của Đ đến zalo “Lê Văn K” để làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả. Ngày 28/6/2023, Ngô Long H nhận được một kiện hàng từ bưu điện bên trong có một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, mặt ngoài in dòng chữ: Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đứng tên Nguyễn Thành Đ, năm sinh: 1999, CMND: 215454005, địa chỉ thường trú: xã N, thị xã A, Bình Định. Số seri: DH 927154. Mặt trong có nội dung: Thửa đất số 282, Tờ bản đồ số 9, địa chỉ: C, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định, diện tích: 678,16m², hình thức sử dụng: sử dụng riêng, mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị, thời hạn sử dụng: lâu dài, nguồn gốc sử dụng: công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất. Người ký: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B Phạm Anh T, ngày ký: 29/06/2023.

Ngô Long H thấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả không thể công chứng nên Ngô Long H không thanh toán tiền và chủ động chặn số tài khoản zalo “Lê Văn K”. Tối ngày 11/7/2023, Ngô Long H đến quán nước của chị Nguyễn Thị Mỹ L và được chị Nguyễn Thị Mỹ L giới thiệu anh Nguyễn Thành L1 là người nhận cầm cố giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Ngô Long H liên hệ với Nguyễn Thành L1, hẹn gặp nhau tại quán C trên

đường P, khu vực T, phường B, thị xã A. Sáng ngày 12/7/2023 Ngô Long H chở Võ Minh T1 đến quán C. Khoảng 15 phút sau, Nguyễn Thành L1 đến xem sổ và yêu cầu gặp chủ sổ hữu (người đứng tên trên sổ) nên Ngô Long H gọi cho Nguyễn Thành Đ. Khoảng 10 phút sau, Nguyễn Thành Đ đến quán C.

Sau khi Nguyễn Thành L1 kiểm tra, đối chiếu thông tin cá nhân của Nguyễn Thành Đ với thông tin trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Nguyễn Thành L1 yêu cầu Ngô Long H chở đi xem thửa đất, Ngô Long H chở Nguyễn Thành L1 đến lô đất nằm giữa đường sắt và đường C, phường B, thị xã A (đoạn gần ngã tư N và C) và giả vờ chỉ cho Nguyễn Thành L1 xem một lô đất trống rồi cả hai quay lại quán cà phê Vườn L2 thống nhất cầm cố giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số tiền 700.000.000 đồng và hẹn chiều sẽ ký hợp đồng và giao tiền. Khoảng 15 giờ cùng ngày, Ngô Long H, Nguyễn Thành Đ và Võ Minh T1 đến quán C, một lúc sau Nguyễn Thành L1 đến mang theo một bịch nhựa màu đỏ, bên trong có tiền và 01 (một) xấp giấy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Nguyễn Thành L1 đưa cho Ngô Long H và Nguyễn Thành Đ đọc hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất rồi ký tên, Nguyễn Thành Đ ký tên vào bên chuyển nhượng còn Ngô Long H ký tên người làm chứng. Sau khi ký xong, Nguyễn Thành L1 đặt trên bàn ở vị trí giữa Ngô Long H và Nguyễn Thành L1 1 bịch nhựa màu đỏ bên trong có 100.000.000 đồng bảo Ngô Long H đếm tiền đồng thời đưa một tờ giấy bảo Ngô Long H viết giấy vay tiền. Trong lúc Ngô Long H đang viết thì lực lượng Công an đến thu giữ tang vật và đưa tất cả về trụ sở để lập biên bản.

Ngày 24/8/2023, Phòng K1 Công an tỉnh B ban hành Bản kết luận giám định số 376/KL-KTHS kết luận: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cần giám định ký hiệu A là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả (gồm mẫu in và hình dấu).

Ngày 17/8/2023, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai tại A có Công văn số 420/CNVPĐKĐĐ xác định: Qua kiểm tra hồ sơ địa chính và hồ sơ lưu trữ tại Chi nhánh văn phòng đăng ký đất đai thị xã A không có thửa đất số 282, tờ bản đồ số 09, diện tích 678,16 m² tại đường C, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định.

** Vật chứng, tài liệu đồ vật thu giữ của vụ án:*

- Tiền Việt Nam, số tiền 100.000.000 đồng (một trăm triệu đồng), gồm 2000 tờ tiền mệnh giá mỗi tờ là 50.000 đồng (năm mươi nghìn đồng) (đã trả cho anh Nguyễn Thành L1)

- 01 (một) tờ giấy, màu hồng có hai mặt, mặt ngoài: ghi dòng chữ Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất ông Nguyễn Thành Đ, năm sinh: 1999, CMND: 215454005, địa chỉ thường trú: xã N, thị xã A, Bình Định. Ký hiệu sổ: DH927154. Mặt trong có nội dung: thửa đất

số 282, tờ bản đồ số 9, địa chỉ: C, phường B, thị xã A, tỉnh Bình Định, diện tích: 678,16 m², hình thức sử dụng riêng, mục đích sử dụng: đất ở tại đô thị, thời hạn sử dụng: lâu dài. Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất. Người ký: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh B Phạm Anh T, ngày ký 29/06/2023.

- 01 (một) hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất: bên chuyển nhượng là ông Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 01/02/1999, nơi cư trú: thôn Đ, xã N, thị xã A. Bên nhận chuyển nhượng là ông Nguyễn Thành L1, sinh ngày 08/12/1985 ở 9 T, phường B, thị xã A; Người chứng kiến là ông Ngô Long H, sinh ngày 12/04/2000 ở thôn T, xã N, thị xã A. Nội dung: chuyển nhượng thửa đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số DH927154, số vào sổ cấp GCN: CS02536 do UBND tỉnh B cấp ngày 29/6/2023.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu OPPO A31, màu đen (đã qua sử dụng). (đã trả cho Trần Hoài N1)

- 01 (một) căn cước công dân, số CCCD: 052099011692 họ tên Nguyễn Thành Đ, ngày sinh 01/02/1999 giới tính N3, nơi thường trú: thôn Đ, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định. (đã trả cho Nguyễn Thành Đ)

- 01 (một) chứng minh nhân dân, số 215454005, họ và tên: Nguyễn Thành Đ, ngày sinh 01/02/1999, giới tính: Nam, nơi ĐKKH thường trú: xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định. (đã trả cho Nguyễn Thành Đ)

- 01 (một) xe mô tô loại Airblade, màu đen, BKS 77L1-984.31 (đã trả cho bà Dương Thị Tuyết N2 - mẹ Võ Minh T1).

- 01 (một) xe máy, nhãn hiệu YAMAHA, loại Exciter, biển kiểm soát: 77L1-91762 màu sơn: xám xanh, số khung: 0610JY706335, số máy: G3D4E734657 (đã qua sử dụng). (đã trả cho Nguyễn Thành Đ)

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Iphone 12 Promax, màu vàng, dung lượng 128GB. (đã trả cho Nguyễn Thành Đ)

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2024/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Ngô Long H phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan tổ chức”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 174; điểm d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ngô Long H 02 (hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; 02 (hai) năm tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 04 (bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 7/10/2024 bị cáo Ngô Long H có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và yêu cầu khởi tố đối với anh Nguyễn Thành Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Long H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2024/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để xác định vụ án như sau: Để có tiền trả nợ cho Nguyễn Thành Đ và mở cửa hàng buôn bán điện thoại di động, Ngô Long H đã đặt mua một giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả trên mạng xã hội Facebook và nói dối với Nguyễn Thành Đ có một người nợ tiền H cần trừ nợ bằng một lô đất ở phường B nhưng vì Ngô Long H đang bỏ nhà đi không cầm theo giấy tờ tùy thân nên nhờ Nguyễn Thành Đ đứng tên lô đất trên, Đ đồng ý và đưa căn cước công dân cho H để H chụp hình chứng minh nhân dân của Đ rồi H gửi đến zalo “Lê Văn K” để làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả rồi cầm cố cho anh Nguyễn Thành L1 vay số tiền 700.000.000đ bằng hình thức trả tiền mặt 100.000.000đ và chuyển khoản 600.000.000đ. Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 12/7/2023 trong lúc Nguyễn Thành L1 giao số tiền 100.000.000đ cho Ngô Long H thì bị bắt quả tang. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định đã kết án bị cáo Ngô Long H về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 của Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, hội đồng xét xử nhận thấy: Bị cáo Ngô Long H đã phạm vào tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” với tình tiết định khung là “Chiếm đoạt tài sản trị giá từ 50.000.000 đồng đến dưới 200.000.000 đồng” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” với tình tiết định khung “Sử dụng con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng hoặc tội phạm nghiêm trọng” quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 Bộ luật Hình sự. Đối với hai tội danh bị cáo đã phạm vào khung hình cho mỗi tội

đều ở mức khởi điểm cho mỗi tội là 02 năm tù. Toà án cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; 02 năm tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, là nhẹ. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ nào khác để làm căn cứ xem xét giảm hình phạt cho bị cáo. Do đó, hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Ngô Long H.

Xét kháng cáo yêu cầu làm rõ trách nhiệm hình sự đối với anh Nguyễn Thành Đ về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” và tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”, hội đồng xét xử nhận thấy: Vì tin tưởng Ngô Long H nói H không có giấy tờ tùy thân, nên ngày 25/6/2023, Đ gửi thông tin cá nhân cho Ngô Long H, giúp H đứng tên trên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất. Đ không biết H sử dụng thông tin cá nhân của Đ để đi làm giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất giả rồi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của Nguyễn Thành L1. Do đó, Nguyễn Thành Đ không đồng phạm với Ngô Long H trong vụ án.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của bị cáo Ngô Long H, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2024/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định.

[3] Về án phí: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Ngô Long H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các phần quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Long H. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2024/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định là phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Ngô Long H.

- Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 59/2024/HS-ST ngày 24 tháng 9 năm 2024 của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định.

2. Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 174, điểm d khoản 2 Điều 341, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Ngô Long H 02 (Hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; 02 (Hai) năm tù về tội “Sử dụng con dấu hoặc tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”. Tổng hợp hình phạt, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của cả hai tội là 04 (Bốn) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

3. Về án phí: Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Ngô Long H phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1.TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- TA, VKS, CQĐT Công an thị xã A;
- Cơ quan THAHS Công an thị xã A;
- Chi cục THADS thị xã A;
- Cơ quan HSNV Công an tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hoài Xuân